

Số: 62 /2005/QĐ-UBND

Vị Thanh, ngày 15 tháng 12 năm 2005

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG
V/v ban hành Quy định phân cấp quản lý đầu tư xây dựng, quản lý
vốn đầu tư thuộc ngân sách địa phương và phê duyệt phương án
bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng cho Ủy ban nhân dân
các huyện, thị xã thuộc tỉnh Hậu Giang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 116/2004/TT-BTC ngày 07/12/2004 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2005/NQ-HĐND ngày 01/7/2005 của HĐND tỉnh Hậu Giang về việc phân cấp quản lý đầu tư xây dựng và quản lý vốn đầu tư thuộc ngân sách địa phương, phê duyệt phương án bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng cho UBND thị xã, các huyện thuộc tỉnh Hậu Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và Giám đốc Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay, ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý đầu tư xây dựng, quản lý vốn đầu tư thuộc ngân sách địa phương và phê duyệt phương án bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thuộc tỉnh Hậu Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với nội dung Quyết định này đều không còn hiệu lực thi hành.

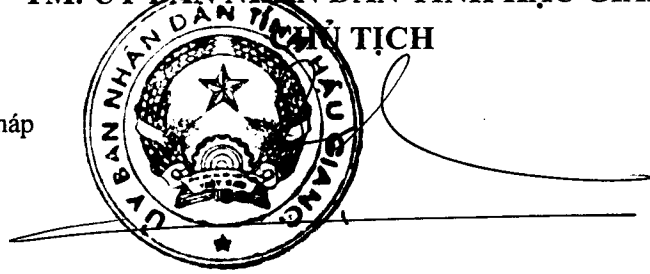
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, các Giám đốc Sở, Thủ trưởng cơ quan Ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng CP
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư
- Cục kiểm tra Văn bản- Bộ Tư pháp
- TT. TU, TT.HỢND
- TT. UBND
- Các Ban Đảng
- UBMTTQ và Đoàn thể
- Như Điều 3
- Báo, Đài tỉnh
- Lưu VP (4, LT)

EQDPQD phân cấp đầu tư XD CB

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG



Huỳnh Phong Tranh

QUY ĐỊNH

Về phân cấp quản lý đầu tư xây dựng, quản lý vốn đầu tư thuộc ngân sách địa phương và phê duyệt phương án bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thuộc tỉnh Hậu Giang
(Ban hành kèm theo Quyết định số 62/2005/QĐ-UBND ngày 15/12/2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục tiêu phân cấp quản lý đầu tư xây dựng, quản lý vốn đầu tư thuộc ngân sách địa phương và phê duyệt phương án bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thuộc tỉnh Hậu Giang để chính quyền địa phương chủ động khai thác, sử dụng các nguồn vốn, triển khai đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền đạt hiệu quả cao trong đầu tư xây dựng.

Điều 2. Nội dung phân cấp

1. Thực hiện phân cấp quản lý đầu tư xây dựng, quản lý vốn đầu tư thuộc ngân sách địa phương và phê duyệt phương án bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã đối với các dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của địa phương có sử dụng vốn ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn huy động nộp vào ngân sách theo quy định của Nhà nước (gọi chung là vốn ngân sách Nhà nước).

2. Đối với danh mục các dự án đầu tư xây dựng do Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã sử dụng vốn ngân sách Nhà nước phải được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận và quản lý chặt chẽ về quy hoạch, kế hoạch, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện đúng các quy định về quản lý đầu tư xây dựng công trình, về đấu thầu và các quy định về bồi thường thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất.

3. Không phân cấp quản lý đầu tư và xây dựng đối với các dự án đầu tư thuộc chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án liên ngành, liên kết nhiều địa phương trong tỉnh, các dự án theo phạm vi quản lý chuyên ngành.

4. Các dự án qui hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch xây dựng có quy định phân cấp riêng.

Điều 3. Phân cấp quản lý đầu tư xây dựng và quản lý vốn đầu tư thuộc ngân sách địa phương, phê duyệt phương án bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng chỉ áp dụng đối với các dự án có sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, kể cả nguồn vốn huy động, đóng góp của tổ chức, cá nhân theo Nghị định số 24/1999/NĐ-CP ngày 16/4/1999 của Chính phủ về việc ban hành quy chế tổ chức huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng của các xã, thị trấn và Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002.

Điều 4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chủ động xây dựng kế hoạch, bố trí vốn đầu tư xây dựng thuộc nguồn vốn phân cấp trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định.

1. Kế hoạch vốn đầu tư xây dựng công trình hàng năm của thị xã, các huyện phải được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận;

2. Kế hoạch vốn đầu tư và xây dựng của xã, phường, thị trấn phải có sự tham gia của nhân dân ở địa phương và phải được Ủy ban nhân dân thị xã, các huyện chấp thuận và quản lý chặt chẽ về qui hoạch, mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh ở địa phương.

Chương II **QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ**

Điều 5. Thẩm quyền quyết định đầu tư

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã được quyết định đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý, có tổng mức đầu tư không lớn hơn 05 (năm) tỷ đồng.

2. Đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng kết hợp vốn ngân sách Nhà nước và vốn huy động khác thì thực hiện như sau:

a. Vốn ngân sách Nhà nước tham gia từ 50% trở lên trong tổng mức đầu tư thì thực hiện theo thẩm quyền được phân cấp theo nội dung của Quy định này.

b. Vốn ngân sách tham gia dưới 50% trong tổng mức đầu tư hoặc 100% huy động thì thực hiện việc quản lý đầu tư xây dựng theo Nghị định số 24/1999/NĐ-CP ngày 16/4/1999 của Chính phủ về việc ban hành quy chế tổ chức huy động, quản lý và sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện của nhân dân để xây dựng cơ sở hạ tầng của các xã, thị trấn.

Điều 6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã được quyền quyết định đầu tư mới, sửa chữa, nâng cấp các dự án thuộc các ngành và lĩnh vực (theo thẩm quyền và mức vốn được phân cấp ở Điều 5) như sau:

1. Hệ thống thoát nước, thu gom xử lý rác thải, chất thải, công viên, cây xanh, điện chiếu sáng, vỉa hè;
2. Khu dân cư, khu đô thị mới và khu thương mại thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành;
3. Cầu, đường tuyến xã, ấp và các tuyến đường huyện quản lý; đường trong nội ô thị xã, thị trấn;
4. Các tuyến đường điện hạ thế, sau khi có ý kiến thỏa thuận về kỹ thuật và nguồn cung cấp điện của Điện lực Hậu Giang và Sở Công nghiệp tỉnh Hậu Giang;
5. Các công trình đê, kè, trạm bơm, nạo vét kênh mương thủy lợi từ cấp 3 trở xuống;
6. Trạm xá xã, phường, thị trấn; các cơ sở vật chất phục vụ y tế do các huyện, thị xã quản lý;
7. Phòng học cấp 4 trên địa bàn các huyện, thị xã; cơ sở hạ tầng phục vụ giáo dục do các huyện, thị xã quản lý;
8. Cơ sở vật chất phục vụ văn hóa - thể dục thể thao do thị xã, các huyện quản lý như thư viện, công viên, di tích lịch sử, nhà bia, tượng đài, sân vận động, cụm văn hóa - thể dục thể thao liên xã;
9. Trụ sở làm việc của các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể do thị xã, các huyện, xã, phường, thị trấn quản lý.

Điều 7. Thẩm định dự án đầu tư và báo cáo kinh tế kỹ thuật:

1. Đối với các dự án đầu tư được phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã do Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì thẩm định, lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan cùng cấp theo quy định.
2. Nội dung thuyết minh và thiết kế cơ sở, hồ sơ trình phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình và báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư phải thực hiện đúng theo Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
3. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm hướng dẫn cụ thể về nội dung công tác thẩm định dự án đầu tư.

Điều 8. Các quyết định phê duyệt dự án đầu tư theo phân cấp phải gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và Sở có xây dựng chuyên ngành để theo dõi, kiểm tra việc thực hiện.

Chương III

PHÊ DUYỆT THIẾT KẾ KỸ THUẬT VÀ TỔNG DỰ TOÁN

Điều 9. Chủ đầu tư tự tổ chức việc thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, tổng dự toán đối với những công trình xây dựng phải lập dự án;

Trường hợp chủ đầu tư không đủ điều kiện năng lực thẩm định thì được phép thuê các tổ chức, cá nhân tư vấn có đủ điều kiện năng lực để thẩm tra thiết kế, dự toán công trình làm cơ sở cho việc phê duyệt.

Điều 10. Nội dung lập hồ sơ và thẩm định, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, tổng dự toán đối với những công trình xây dựng thực hiện theo Điều 16 của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và các quy định của pháp luật hiện hành. Cơ quan thẩm định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thẩm định.

Điều 11. Các quyết định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, tổng dự toán theo phân cấp phải gửi Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Xây dựng và Sở có xây dựng chuyên ngành liên quan để theo dõi, kiểm tra việc thực hiện.

Điều 12. Giám đốc Sở Xây dựng phối hợp với Sở có xây dựng chuyên ngành có trách nhiệm hướng dẫn Ủy ban nhân dân thị xã, các huyện thẩm định và phê duyệt thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán, tổng dự toán theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương IV

TỔ CHỨC ĐẤU THẦU

Điều 13. Thẩm quyền phê duyệt các nội dung cơ bản của quá trình đấu thầu

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã phê duyệt các nội dung cơ bản của quá trình đấu thầu đối với các dự án được phân cấp vốn đầu tư theo quy định và phải thực hiện đấu thầu theo đúng Quy chế Đấu thầu hiện hành và các quy định pháp luật về đấu thầu.

Công tác thẩm định đấu thầu do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chọn đơn vị giúp việc có đủ cán bộ năng lực về nghiệp vụ để thực hiện.

Điều 14. Quy trình thực hiện đấu thầu

Phê duyệt các nội dung cơ bản của quá trình đấu thầu thực hiện theo đúng Quy chế Đấu thầu và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 15. Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm hướng dẫn Ủy ban nhân dân thị xã, các huyện thực hiện nội dung công tác đấu thầu theo quy định pháp luật hiện hành và thẩm quyền được phân cấp.

Chương V

PHÊ DUYỆT PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG

Điều 16. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị tổ chức thẩm định và phê duyệt phương án bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng đối với các phương án nằm trong dự án đầu tư xây dựng công trình có tổng mức đầu tư không lớn hơn 05 (năm) tỷ đồng.

Điều 17. Thủ tục phê duyệt phương án bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Giao Giám đốc Sở Tài chính phối hợp cùng với các ngành có liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã tổ chức thực hiện Quy định này và các quy định của pháp luật về bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng.

Chương VI

PHÊ DUYỆT QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ

Điều 18. Thẩm quyền phê duyệt quyết toán vốn đầu tư

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đối với các dự án được phân cấp theo Quy định này.

Điều 19. Thẩm tra quyết toán vốn đầu tư

1. Đối với các dự án đầu tư được phân cấp, Phòng Tài chính - Kế hoạch tổ chức thẩm tra, trường hợp cần thiết được thuê tổ chức kiểm toán độc lập để tổ chức thẩm tra theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Nội dung lập hồ sơ và các hình thức thẩm tra quyết toán vốn đầu tư thực hiện theo đúng quy định của Bộ Tài chính và các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Các quyết định phê duyệt quyết toán theo phân cấp phải gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính, Sở Xây dựng và Sở có xây dựng chuyên ngành có liên quan để theo dõi, kiểm tra việc thực hiện.

4. Giám đốc Sở Tài chính hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã thẩm định và phê duyệt quyết toán theo quy định pháp luật hiện hành.

Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20.

Thời gian thực hiện phân cấp kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2006.

Những dự án đã được người có thẩm quyền quyết định đầu tư và phê duyệt phương án đền bù thiệt hại trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành thì không phải trình duyệt lại, các nội dung công việc tiếp theo thì thực hiện Quy định này và các quy định pháp luật hiện hành về lĩnh vực đầu tư và xây dựng, bồi thường thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất.

Điều 21. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về quản lý đầu tư xây dựng, bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng, Quy chế Đấu thầu và nội dung Quy định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này và phải tuân thủ trình tự, thủ tục theo đúng các quy định về quản lý đầu tư xây dựng, quy định về bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng, Quy chế Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Nhà nước; đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các quyết định của mình.

Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng và các cơ quan, Ban ngành có liên quan chịu trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc thi hành Quy định này./.



Huỳnh Phong Tranh